

Số: 1250/BTP-KHTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2016

V/v hướng dẫn thực hiện chế độ
báo cáo thống kê về công tác tư
pháp 6 tháng đầu năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để phù hợp với quy định của pháp luật và đồng thời đảm bảo tổng hợp số liệu thống kê kịp thời phục vụ hoạt động sơ kết công tác Tư pháp sáu tháng đầu năm 2016, Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện báo cáo số liệu thống kê sáu tháng đầu năm 2016 theo các lĩnh vực thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ báo cáo, biểu mẫu báo cáo thống kê theo quy định của Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp đến hết ngày 30/6/2016, trừ các biểu mẫu báo cáo thống kê thuộc bốn lĩnh vực chứng thực, hộ tịch, công chứng và bồi thường nhà nước.

2. Hướng dẫn cụ thể về thực hiện chế độ báo cáo thống kê phục vụ sơ kết công tác tư pháp 2016 theo quy định của Thông tư số 20/2013/TT-BTP và các văn bản có liên quan khác:

2.1. Về thời hạn chốt số liệu thống kê để báo cáo

Thời hạn chốt số liệu báo cáo thống kê kỳ 6 tháng năm 2016 được tính từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 30/6/2016, gồm số liệu thống kê thực tế được lấy từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 30/4/2016, số liệu thống kê ước tính được lấy từ ngày 01/5/2016 đến hết ngày 30/6/2016.

2.2. Về phạm vi nội dung thực hiện báo cáo thống kê

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Có trách nhiệm xây dựng báo cáo theo 05 biểu mẫu quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP (liệt kê tại Danh mục thuộc Phụ lục số I kèm theo Công văn này).

- Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan

Có trách nhiệm tổ chức triển khai thu thập, tổng hợp số liệu báo cáo theo các biểu mẫu thống kê được liệt kê tại Danh mục thuộc Phụ lục số II kèm theo Công văn này (Sở Tư pháp báo cáo 19 biểu).

Riêng các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, công chứng, để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (Luật Hộ tịch, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, các văn bản có liên quan) và để kịp thời phục vụ hoạt động sơ kết công tác tư pháp năm 2016, Bộ Tư pháp hướng dẫn tạm thời thực hiện báo cáo thống kê về hộ tịch, chứng thực, công chứng theo nội dung các biểu mẫu mới số 13aM, 13bM, 13cM, 17aM, 17bM, 17cM và 31M (gửi kèm theo Công văn này) thay cho biểu mẫu số 13a, 13b, 13c, 13g, 17a, 17b, 17c, 32a, 32b ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BTP.

Bên cạnh đó, để tránh nhầm lẫn, trùng chéo trong việc tiếp tục triển khai Thông tư 20/2013/TT-BTP, Bộ Tư pháp thông báo: việc thống kê về Bồi thường nhà nước thực hiện theo chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số 13/2015/TT-BTP ngày 29/9/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTP ngày 31/01/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính (Thông tư số 13/2015/TT-BTP đã bãi bỏ các biểu mẫu báo cáo thống kê về bồi thường nhà nước trong quản lý hành chính có ký hiệu từ 27a đến 27e/BTP-BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BTP).

Đối với các biểu mẫu báo cáo theo quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP và nội dung chi tiết của các biểu mẫu kèm theo Công văn này đề nghị các đơn vị tải từ mục Văn bản pháp luật chuyên ngành trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (<http://moj.gov.vn>).

Bộ Tư pháp đề nghị Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc các Sở Tư pháp trong phạm vi thẩm quyền được giao khẩn trương chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng báo cáo thống kê sáu tháng năm 2016 theo các nội dung được hướng dẫn tại Công văn và các biểu, các Phụ lục kèm theo Công văn này, gửi báo cáo về Bộ Tư pháp đúng thời hạn, thể thức và nội dung theo quy định để Bộ kịp thời tổng hợp, phân tích số liệu thống kê phục vụ hoạt động sơ kết công tác tư pháp năm 2016.

Báo cáo được gửi về Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính) **chậm nhất là ngày 02 tháng 6 năm 2016** dưới hình thức văn bản giấy hoặc gửi qua thư điện tử

bản chụp báo cáo giấy dưới dạng file pdf hoặc bản điện tử có chữ ký số (file điện tử gửi tới địa chỉ: thongketuphap@moj.gov.vn hoặc phongthongke223@gmail.com, chi tiết liên hệ Phòng Thống kê, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp; điện thoại: 04.62739546)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ (để biết);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THƯ. TRƯỞNG**



Trần Tiên Dũng

www.LuatVietnam.vn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
DANH MỤC BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2016 VỀ CÔNG TÁC TƯ PHÁP
THUỘC TRÁCH NHIỆM BÁO CÁO CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ
THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ 20/2013/TT-BTP

(Ban hành kèm theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo thống kê về công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2016)

STT	Số/ký hiệu biểu	Tên biểu	Đơn vị báo cáo	Đơn vị nhận báo cáo
1	01d/BTP/VĐC/XDPL	Số văn bản quy phạm pháp luật do bộ, ngành chủ trì soạn thảo, đã được ban hành	Bộ, Cơ quan ngang Bộ (Tổ chức Pháp chế Bộ/Ngành)	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính)
2	02c/BTP/VĐC/TĐVB	Số văn bản quy phạm pháp luật do tổ chức pháp chế bộ, ngành thẩm định	Bộ, Cơ quan ngang Bộ (Tổ chức Pháp chế Bộ/Ngành)	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính)
3	03d/BTP/KTrVB/TKT	Số văn bản đã tự kiểm tra, xử lý tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ	Bộ/Cơ quan ngang Bộ	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính)
4	04c/BTP/KTrVB/KTTTQ	Số văn bản đã được kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ	Bộ/Cơ quan ngang Bộ	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính)
5	10e/BTP/PBGDPL	Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các Bộ, ngành và cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị xã hội	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể (Tổ chức pháp chế)	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch Tài chính)

Handwritten signature or mark.

PHỤ LỤC II**DANH MỤC BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2016 VỀ CÔNG TÁC TƯ PHÁP THUỘC TRÁCH NHIỆM BÁO CÁO CỦA CÁC SỞ TƯ PHÁP, PHÒNG TƯ PHÁP, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ 20/2013/TT-BTP VÀ HƯỚNG DẪN TẠM THỜI CỦA BỘ TƯ PHÁP**

(Ban hành kèm theo công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo thống kê về công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2016)

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
I	SỞ TƯ PHÁP				
1	01c/BTP/VĐC/XDPL	Số văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh soạn thảo, ban hành	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
2	02b/BTP/VĐC/TĐVB	Số văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh thẩm định	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
3	03c/BTP/KTrVB/TKT	Số văn bản đã tự kiểm tra, xử lý trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương (Sở Tư pháp)	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
4	04b/BTP/KTrVB/KTTTQ	Số văn bản đã được kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương (Sở Tư pháp)	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
5	10d/BTP/PBGDPL	Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
6	12d/BTP/PBGDPL/HGCS	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
7	13cM/BTP/HTQTCT/HT	Kết quả đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Thay thế biểu mẫu 13c, 13g ban hành kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BTP
8	17cM/BTP/HTQTCT/CT	Kết quả chứng thực của UBND cấp xã và phòng tư pháp trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Thay thế biểu mẫu 17c ban hành kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BTP
9	19/BTP/LLTP	Số phiếu lý lịch tư pháp đã cấp	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
10	20/BTP/LLTP	Số thông tin lý lịch tư pháp nhận được	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
11	21/BTP/LLTP	Số người có lý lịch tư pháp	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
12	22c/BTP/CN/TN	Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
13	24c/BTP/TGPL	Số lượt người được trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp:...	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
14	25c/BTP/TGPL	Số vụ việc trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp:...	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
15	28c/BTP/ĐKQGGDBĐ	Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về GDBĐ bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
16	30b/BTP/BTTP/LSTN	Tình hình tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
17	31b/BTP/BTTP/LSNN	Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại địa phương	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
18	31M/BTP/BTTP/CC	Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính); UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	<i>Thay thế biểu mẫu 32b ban hành kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BTP</i>
19	34d/BTP/BTTP/ĐGTS	Tình hình tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
II	UBND CẤP HUYỆN (Phòng Tư pháp)				
1	01b/BTP/VĐC/XDPL	Số văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn huyện soạn thảo, ban hành	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
2	02a/BTP/VĐC/TĐVB	Số văn bản quy phạm pháp luật do phòng tư pháp cấp huyện thẩm định	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
3	03b/BTP/KTRVB/TKT	Số văn bản đã tự kiểm tra, xử lý trên địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh	UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
4	04a/BTP/KTRVB/KTTTQ	Số văn bản đã được kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền trên địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh	UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương (Sở Tư pháp)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
5	10b/BTP/PBGDPL	Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
6	12c/BTP/PBGDPL/HGCS	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở tại địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
7	13bM/BTP/HCTP/HT/KSKT	Kết quả đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn tại ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	<i>Thay thế biểu mẫu 13b ban hành kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BTP</i>

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
8	17bM/BTP/HCTP/CT	Kết quả chứng thực trên địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	<i>Thay thế biểu mẫu 17b ban hành kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BTP</i>
9	22b/BTP/CN/TN	Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn huyện	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
III UBND CẤP XÃ					
1	01a/BTP/VĐC/XDPL	Số văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp xã soạn thảo, ban hành	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
2	03a/BTP/KTRVB/TKT	Số văn bản đã tự kiểm tra, xử lý trên địa bàn xã	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
3	10a/BTP/PBGDPL	Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn xã	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
4	12b/BTP/PBGDPL/HGCS	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở tại địa bàn xã	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
5	13aM/BTP/HTQTCT/HT	Kết quả đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn tại ủy ban nhân dân cấp xã	6 tháng/năm /năm chính thức	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	<i>Thay thế biểu mẫu 13a/BTP/HCTP/HT/ KSKT ban hành kèm theo TT20/2013/TT-BTP</i>
6	17aM/BTP/HCTP/CT	Kết quả chứng thực tại ủy ban nhân dân cấp xã	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	<i>Thay thế biểu mẫu 17a/BTP/HCTP/HT/ KSKT ban hành kèm theo TT20/2013/TT-BTP</i>

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
7	22a/BTP/CN/TN	Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã	UBND xã/phường/thị trấn	UBND huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh (Phòng Tư pháp)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
IV CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC CÓ TRÁCH NHIỆM BÁO CÁO					
1	10c/BTP/PBGDPL	Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh	Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh ... (tổ chức pháp chế)	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
2	12a/BTP/PBGDPL/HGCS	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở	Tổ hòa giải	UBND xã/phường/thị trấn	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
3	24a/BTP/TGPL	Số lượt người được trợ giúp pháp lý	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh/thành phố.....	Sở Tư pháp:...	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
4	24b/BTP/TGPL	Số lượt người được trợ giúp pháp lý	Tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý:....	Sở Tư pháp:...	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
5	25a/BTP/TGPL	Số vụ việc trợ giúp pháp lý	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh/thành phố.....	Sở Tư pháp:...	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
6	25b/BTP/TGPL	Số vụ việc trợ giúp pháp lý	Tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý:....	Sở Tư pháp:...	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-
7	28a/BTP/ĐKQGGDBĐ	Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm (GDBĐ), hợp đồng, thông báo kê biên tài sản là động sản(trừ tàu bay, tàu biển)	Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ thuộc Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
8	28b/BTP/ĐKQGGDBĐ	Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về GDBĐ bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP

STT	SỐ/KÝ HIỆU BIỂU	TÊN BIỂU	ĐƠN VỊ BÁO CÁO	ĐƠN VỊ NHẬN BÁO CÁO	GHI CHÚ
9	29/BTP/ĐKQGGDBĐ	Kết quả tiếp nhận văn bản yêu cầu thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông	Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ thuộc Bộ Tư pháp.	Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ)	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
10	30a/BTP/BTTP/LSTN	Tình hình tổ chức và hoạt động của luật sư tại tổ chức hành nghề luật sư	Tổ chức hành nghề luật sư (văn phòng luật sư, công ty luật)	Sở Tư pháp; Đoàn luật sư	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
11	31a/BTP/BTTP/LSNN	Tình hình tổ chức và hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Chi nhánh, công ty luật nước ngoài, chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
12	31M/BTP/BTTP/CC	Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng	Phòng công chứng/Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	<i>Thay thế biểu 32a/BTP/BTTP/CC ban hành kèm theo TT20/2013/TT-BTP</i>
13	34a/BTP/BTTP/ĐGTS	Tình hình tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản (BDGTS) của hội đồng BDGTS trong trường hợp đặc biệt do cấp huyện thành lập	Hội đồng BDGTS trong trường hợp đặc biệt do cấp huyện thành lập	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
14	34b/BTP/BTTP/ĐGTS	Tình hình tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản (BDGTS) của hội đồng BDGTS trong trường hợp đặc biệt do cấp tỉnh thành lập	Hội đồng BDGTS trong trường hợp đặc biệt do cấp tỉnh thành lập	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP
15	34c/BTP/BTTP/ĐGTS	Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức bán đấu giá tài sản chuyên nghiệp	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản/doanh nghiệp bán đấu giá tài sản	Sở Tư pháp	Quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP

Biểu số 13aM/BTP/HTQTCT/HT
 Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC
 ngày 20/4/2016

Ngày nhận báo cáo (BC):
 BC 6 tháng: ngày 08 tháng 5 năm 2016

KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ

Kỳ báo cáo 06 tháng năm 2016
 (Từ ngày.....tháng.....năm.....
 Đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị báo cáo:
 UBND xã/phường/
 thị trấn....

Đơn vị nhận báo cáo:
 UBND huyện/ quận/thị xã/thành phố
 thuộc tỉnh
 (Phòng Tư pháp)

ĐĂNG KÝ KHAI SINH (Trường hợp)					ĐĂNG KÝ KHAI TỬ (Trường hợp)				ĐĂNG KÝ KẾT HÔN			
Đăng ký mới					Đăng ký lại	Đăng ký mới			Đăng ký lại	Đăng ký mới		Đăng ký lại
Tổng số	Chia theo giới tính		Chia theo thời điểm đăng ký			Tổng số	Chia theo thời điểm đăng ký			Tổng số (Cặp)	Trong đó: Kết hôn lần đầu (Cặp)	
	Nam	Nữ	Đúng hạn	Quá hạn			Đúng hạn	Quá hạn				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

- Số liệu ước tính 02 tháng đối với báo cáo ước tính 6 tháng;

Số liệu ước tính cột 1:.....; cột 6:.....; cột 7:.....; cột 10:....., cột 11:.....; cột 13:.....

Người lập biểu
 (Ký, ghi rõ họ, tên)

..., ngày tháng năm
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Biểu số 13bM/BTP/HTQTCT/HTBan hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC
ngày 20/4/2016**Ngày nhận báo cáo (BC):**

BC 6 tháng: ngày 20 tháng 5 năm 2016

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN****Kỳ báo cáo 06 tháng năm 2016***(Từ ngày.....tháng.....năm.....**Đến ngày.....tháng.....năm.....)***Đơn vị báo cáo:**

Phòng Tư pháp.....

Đơn vị nhận báo cáo:

- Sở Tư pháp.....

- Ủy ban nhân dân (UBND) huyện/
quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh

.....

A. KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TẠI UBND CẤP HUYỆN

		Tổng số (Trường hợp)	Chia theo giới tính (Trường hợp)	
			Nam	Nữ
(A)		(1)	(2)	(3)
I Khai sinh	(Chia theo quốc tịch của cha, mẹ)			
1	Con có cha và mẹ là người nước ngoài			
2	Con có cha hoặc mẹ là người nước ngoài còn người kia là công dân Việt Nam			
II Khai tử				
1	Người nước ngoài			
2	Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài			

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

- Số liệu ước tính Phần I (dòng Khai sinh) Cột 1:; Phần II (dòng Khai tử) cột 1:

III. KẾT HÔN

Tổng số	Số cuộc kết hôn chia theo đối tượng kết hôn (Cặp)				Số người kết hôn chia theo giới tính công dân Việt Nam cư trú trong nước (Người)		
	Công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với người nước ngoài	Công dân VN cư trú ở trong nước với công dân VN định cư ở nước ngoài	Công dân VN định cư ở nước ngoài với nhau	Người nước ngoài với người nước ngoài	Tổng số	Nam	Nữ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

- Số liệu ước tính Cột 1:

B. KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN TRONG NƯỚC TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

	ĐĂNG KÝ KHAI SINH (Trường hợp)					ĐĂNG KÝ KHAI TỬ (Trường hợp)				ĐĂNG KÝ KẾT HÔN			
	Đăng ký mới				Đăng ký lại	Đăng ký mới			Đăng ký lại	Đăng ký mới		Đăng ký lại (Cặp)	
	Tổng số	Chia theo giới tính		Chia theo thời điểm đăng ký		Tổng số	Chia theo thời điểm đăng ký			Tổng số (Cặp)	Trong đó: Kết hôn lần đầu (Cặp)		
		Nam	Nữ	Đúng hạn	Quá hạn		Đúng hạn	Quá hạn					
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng số trên địa bàn huyện													
1 Tên xã...													
2 Tên xã...													
3 Tên xã...													
4 ...													

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

- Số liệu ước tính dòng Tổng số Cột 1:; cột 6:; cột 7:; cột 10:; cột 11:; cột 13:

..., ngày tháng năm

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Biểu số 13cM/BTP/HTQTCT/HT
 Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày
 20/4/2016
Ngày nhận báo cáo (BC):
 BC 6 tháng: ngày 02 tháng 6 năm 2016

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN
 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**
Kỳ báo cáo 06 tháng năm 2016
 (Từ ngày.....tháng.....năm.....
 Đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị báo cáo:
 Sở Tư pháp.....
Đơn vị nhận báo cáo:
 - Bộ Tư pháp.....
 (Vụ Kế hoạch - Tài chính)

A. KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP HUYỆN

	I. Khai sinh (Chia theo quốc tịch của cha, mẹ) (Trường hợp)							II. Khai tử (Trường hợp)						
	Tổng số	Con có cha và mẹ là người nước ngoài			Con có cha hoặc mẹ là người nước ngoài còn người kia là công dân Việt Nam			Tổng số	Người nước ngoài			Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài		
		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra	
			Nam	Nữ		Nam	Nữ			Nam	Nữ		Nam	Nữ
(A)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
Tổng số trên địa bàn tỉnh														
1. Tên huyện...														
2. Tên huyện...														
3. Tên huyện...														
...														

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;
 - Số liệu ước tính dòng Tổng số Cột 1:; Cột 8:

III. KẾT HÔN

	Số cuộc kết hôn chia theo đối tượng kết hôn (Cặp)					Số người kết hôn chia theo giới tính công dân Việt Nam cư trú trong nước (Người)		
	Tổng số	Công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với người nước ngoài	Công dân VN cư trú ở trong nước với công dân VN định cư ở nước ngoài	Công dân VN định cư ở nước ngoài với nhau	Người nước ngoài với người nước ngoài	Tổng số	Nam	Nữ
(A)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Tổng số trên địa bàn tỉnh								
1. Tên huyện...								
2. Tên huyện...								
3. Tên huyện...								
...								

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

- Số liệu ước tính dòng Tổng số Cột 1:

B. KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN TRONG NƯỚC TẠI UBND CẤP XÃ

	ĐĂNG KÝ KHAI SINH (Trường hợp)						ĐĂNG KÝ KHAI TỬ (Trường hợp)				ĐĂNG KÝ KẾT HÔN		
	Đăng ký mới					Đăng ký lại	Đăng ký mới			Đăng ký lại	Đăng ký mới		Đăng ký lại (Cặp)
	Tổng số	Chia theo giới tính		Chia theo thời điểm			Tổng số	Chia theo thời điểm			Tổng số (Cặp)	Trong đó: Kết hôn lần	
Nam		Nữ	Đúng hạn	Quá hạn	Đúng hạn	Quá hạn		Tổng số (Cặp)	Trong đó: Kết hôn lần				
(A)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng số trên địa bàn tỉnh													
1. Tên huyện...													
2. Tên huyện...													
3. Tên huyện...													
...													

- Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

- Số liệu ước tính dòng Tổng số Cột 1:; cột 6:; cột 7:; cột 10:; cột 11:; cột 13:

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

..., ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Biểu số: 17aM/BTP/HTQTCT/CT

Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: ngày 08 tháng 5 năm 2016

**KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI
ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ**

Kỳ báo cáo 6 tháng năm 2016

(Từ ngày tháng năm
đến ngày tháng năm)

Đơn vị báo cáo: UBND xã/
phường/thị trấn

Đơn vị nhận báo cáo: UBND
huyện, quận, thị xã/thành phố (thuộc
tỉnh)

(Phòng Tư pháp)

	Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực					
			Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
	Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Thực hiện								
Ước tính								

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

..., ngày tháng năm
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Biểu số: 17bM/BTP/HTQTCT/CT

Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: ngày 20 tháng 5 năm 2016

**KẾT QUẢ CHỨNG THỰC
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

Kỳ báo cáo 6 tháng năm 2016

(Từ ngày tháng năm
đến ngày tháng năm)

Đơn vị báo cáo:

- Phòng Tư pháp.....

Đơn vị nhận báo cáo:

- Sở Tư pháp...

- Ủy ban nhân dân (UBND) huyện/
quận/ thị xã/ thành phố (thuộc tỉnh)...

I. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI PHÒNG TƯ PHÁP

	Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực							
			Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực chữ ký người dịch		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
	Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Thực hiện										
Ước tính										

II. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

	A	B	Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực					
					Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
			Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Tổng số	Thực hiện									
	Ước tính									
UBND xã...	Thực hiện									
	Ước tính									

		Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực					
				Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
		Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
UBND xã...	Thực hiện								
	Ước tính								
...									

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

..., ngày tháng năm
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

www.LuatVietnam.vn

Biểu số: 17cM/BTP/HTQTCT/CT

Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: ngày 02 tháng 6 năm 2016

KẾT QUẢ CHỨNG THỰC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND)

CẤP XÃ VÀ PHÒNG TƯ PHÁP

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Kỳ báo cáo 6 tháng năm 2016

(Từ ngày.....tháng.....năm.....
đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị báo cáo:

Sở Tư pháp.....

Đơn vị nhận báo cáo:

Bộ Tư pháp (Vụ Kế hoạch - Tài chính)

I. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI CÁC PHÒNG TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

		Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực							
				Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực chữ ký người dịch		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
				Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tổng số	Thực hiện										
	Ước tính										
Phòng Tư pháp...	Thực hiện										
	Ước tính										
Phòng Tư pháp...	Thực hiện										
	Ước tính										
Phòng Tư pháp...	Thực hiện										
	Ước tính										
Phòng Tư pháp...	Thực hiện										
	Ước tính										
Phòng Tư pháp...	Thực hiện										
	Ước tính										
...											

II. KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI CÁC UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

		Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực					
				Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
		Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Tổng số	Thực hiện								
	Ước tính								
Huyện...	Thực hiện								
	Ước tính								
Huyện....	Thực hiện								
	Ước tính								

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ngày... tháng... năm...
GIÁM ĐỐC
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Biểu số: 31M/BTP/BTTP/CC

Ban hành theo Công văn số 1250/BTP-KHTC ngày 20/4/2016

Ngày nhận báo cáo (BC):

Sở Tư pháp nhận:

BC 6 tháng: ngày 08 tháng 5 năm 2016

Bộ Tư pháp (Vụ KHTC) nhận:

BC 6 tháng: ngày 02 tháng 6 năm 2016

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CÔNG CHỨNG**

Kỳ báo cáo: 6 tháng
(Từ ngày.....tháng.....năm.....
đến ngày.....tháng.....năm.....)

Đơn vị báo cáo:

- Phòng Công chứng
- Văn phòng Công chứng
- Sở Tư pháp

Đơn vị nhận báo cáo:

- Sở Tư pháp: nhận báo cáo của Phòng Công chứng,
Văn phòng công chứng
- Bộ Tư pháp (Vụ KHTC): nhận báo cáo của Sở Tư pháp

A	Số tổ chức hành nghề công chứng (tổ chức)	Số công chứng viên (người)		Tổng số việc đã công chứng, chứng thực											
				Số việc công chứng					Số việc chứng thực						
		Tổng số	Trong đó: Số công chứng viên hợp danh	Tổng số (việc)	Chia ra		Tổng số thù lao công chứng (đồng)	Tổng số phí công chứng (đồng)	Tổng số tiền nộp vào ngân sách/thuế (đồng)	Chứng thực bản sao			Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		
					Công chứng hợp đồng, giao dịch (việc)	Công chứng bản dịch và các loại việc khác (việc)				Số bản sao (bản sao)	Phí chứng thực bản sao (đồng)	Tổng số tiền nộp vào ngân sách/thuế (đồng)	Số việc (việc)	Phí chứng thực chữ ký (đồng)	Tổng số tiền nộp vào ngân sách/thuế (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
Tổng số															
Phòng CC															
Văn phòng CC															

- Các phòng công chứng, văn phòng công chứng báo cáo từ cột (2) đến cột (15); các Sở tư pháp báo cáo tất cả các cột trong biểu này;

- Về số liệu ước tính:

+ Số liệu ước tính: 02 tháng đối với báo cáo 6 tháng;

+ Số liệu ước tính

Số việc công chứng: Cột 4:; Cột 8:; Cột 9:

Chứng thực bản sao: Cột 10:; Cột 11:; Cột 12:

Chứng thực Chữ ký: Cột 13:; Cột 14:; Cột 15:

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

...., ngày tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)